

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 147 /2021/HS-ST
Ngày 29-10-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sĩ Hùng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/TLST-HS ngày 24/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 514/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Dương Thanh Đ, sinh năm 1991, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 1, phường 7, thành phố M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khóm 1, phường 7, thành phố M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Thanh M (còn sống) và bà Trần Thị T (còn sống); vợ: Quảng Thị Thảo T; con: Dương Mẫn N, sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính; tạm giữ từ ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam từ ngày 05/3/2021 đến nay (bị cáo có mặt).

2/ Họ và tên: Mã Hồng V; sinh năm 1986, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 2, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khóm 2, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mã Thành L (còn sống) và bà Cao Thị Phi Y (còn sống); chồng: Nguyễn Văn D (đã ly hôn); con: chưa có; nhân thân: cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính; tạm giữ từ ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam từ ngày 05/3/2021 đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/3/2021, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau và Công an phường 8, thành phố Cà Mau tuần tra tại khu vực khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau thì phát hiện Dương Thanh Đ đang điều khiển xe mô tô 53Y1-0314 chở Mã Hồng V phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng công an phát hiện một bọc nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy do Mã Hồng V cất giữ trong tay áo, bên cánh tay phải của V nên tiến hành thu giữ và được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.35/2021; ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển số 53Y1-0314; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng, có gắn sim số 0941.168.752 và sim số 0944.160.116.

Theo bản kết luận giám định số: 77/GĐH/PC09 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Chất bột mịn màu trắng bên trong bọc nylon được niêm phong kính trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.35/2021 thu giữ vào ngày 02/3/2021 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5492 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra Dương Thanh Đ và Mã Hồng V khai nhận:

Đ và V đều là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/3/2021 Vân rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Trước khi đi V có mượn điện thoại của một người ở gần nhà Vân để gọi vào Zalo cho một người tên H ở thị trấn Đ, huyện T để hỏi nơi bán ma túy, thì H chỉ V đến tiệm hớt tóc Tg ở khóm 4, phường 9, thành phố M để mua. Sau đó Đ chở Vân đến tiệm hớt tóc T tại đây V gặp một thanh niên không rõ tên hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Mua ma túy xong Đ chở Vân về đến khu vực bờ kè phường 8, thành phố M thì bị Công an bắt quả tang.

Về vật chứng trong vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số:77-GĐH- PC09 ngày 04/3/2021 hiện đang nhập kho vật chứng chờ xử lý; 01(một) xe mô tô biển số 53Y1-0314 do Phan Văn Hồng C đứng tên chủ sở hữu. Khoảng 05 =06 năm trước C bán lại xe trên cho Nguyễn Thanh G nhưng không sang tên chủ sở hữu. Việc Đ mượn xe Giàu đi mua ma túy G không biết nên ngày 03/3/2021 Công an thành phố Cà Mau đã trả xe trên cho anh G; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng, có gắn sim số 0941.168.752 và sim số 0944.160.116 của Dương Thanh Đ nhưng Đ không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên ngày 03/3/2021 Công an thành phố Cà Mau đã trả điện thoại trên cho gia đình Đ quản lý.

Tại cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Dương Thanh Đ và Mã Hồng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Thanh Đ và Mã Hồng V và đề nghị: Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Thanh Đ và Mã Hồng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thanh Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Mã Hồng V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 77-GĐH- PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản tự khai của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 25 phút ngày 02/3/2021, Dương Thanh Đ và Mã Hồng V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,5492 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bởi lẽ: Ma túy là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ việc tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống và có thể dẫn đến các căn

bệnh truyền nhiễm khác, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố M, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Nên hành vi của các bị cáo Dương Thanh Đ và Mã Hồng V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo Dương Thanh Đ có bác ruột ông Dương Hữu P là liệt sỹ. Nên bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Vân được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét về tính chất phạm tội của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo V là người chủ động rủ rê, lôi kéo bị cáo Đ tham gia việc mua ma túy, đồng thời V là người trực tiếp liên hệ trước và dùng tiền của mình trực tiếp mua ma túy, sau đó cất giấu ma túy. Bị cáo Đ là đồng phạm có vai trò tứ yếu là người chở bị cáo V đi mua ma túy, do đó khi lượng hình cần xử phạt bị cáo Vân mức hình phạt cao hơn bị cáo Đ.

Nhưng dù có giảm nhẹ, nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi các bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời nhằm cảnh báo, tuyên truyền với những ai không chấp hành quy định của pháp luật, gây tác hại đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhằm phòng ngừa hậu quả chung cho toàn xã hội.

[5] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số: 77-GĐH- PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy do Vân khai hiện chưa xác định được nhân thân địa chỉ, nên giao cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ và có hướng xử lý sau.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Thanh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh Đ 01(một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/3/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Mã Hồng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mã Hồng V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/3/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 77-GĐH- PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2021).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

Phạm Kim Cương